

Bản án số: **223/2017/HSPT**  
Ngày: 06-9-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thành Dương

*Các thẩm phán:* Ông Trần Nam Phương

Ông Nguyễn Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 183/HSPT ngày 24 tháng 7 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Công H**, sinh năm 1984 tại Kiên Giang;

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, ấp 6, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: làm rẫy;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa;

Trình độ học vấn: 6/12;

Con ông Đặng Viết K (1951) và con bà Nguyễn Thị P (1958);

Vợ: Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1995 và có một con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự : Không;

Nhân thân: Ngày 26/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/7/2007;

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2017 đến ngày 25/01/2017 được thay đổi biện

pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

-*Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai,

Chỗ ở hiện nay: Ấp 6, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

*(Tất cả đều có mặt)*

## **NHẬN THẤY**

*Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/01/2017 tại nhà bị cáo Đặng Công H thuộc tổ 15, ấp 6, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo H tổ chức tiệc đầy tháng cho con nên mời bạn bè và người thân trong gia đình đến dự tiệc. Sau khi nhậu xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H cùng với Nguyễn Văn L, Đỗ Văn G, Trần Văn Q, Nguyễn Văn C, Nguyễn Xuân Lộc và một người tên C2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) lấy bát đĩa ra đánh bạc ăn tiền bằng hình thức lắc bầu cua. H cùng với G là người làm cái lắc bầu cua cho mọi người đặt tiền, mỗi ván người chơi đặt tiền từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Trong lúc đánh bạc giữa H và L xảy ra cãi nhau và thách thức đánh nhau, L liên tục chửi gia đình H nên H chạy xuống bếp lấy 02 con dao và đưa cho L 01 con dao để đánh nhau. Được mọi người can ngăn và nói L đi về, L dẫn xe mô tô đi ra ngoài đường trước cổng nhà H và dừng xe lại, L tiếp tục chửi gia đình H, thấy vậy H chạy xuống bếp lấy 01 con dao bầu lưỡi bằng thép dài 20cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm chạy đến chỗ L. Thấy H cầm dao chạy đến anh L cúi xuống định nhặt đá ném nhưng bị H cầm dao đâm 01 nhát vào phía sau lưng phần thắt lưng của L gây thương tích với tỷ lệ 10% thì được những người xung quanh đưa đi cấp cứu.

Sau khi gây án, H bỏ vào nhà, sau đó đến Công an xã S khai báo về hành vi phạm tội của mình.

*Tại bản án sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 08/6/2017 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 27/2017/QĐ-SCBSBA, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom quyết định:*

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, p, o khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Công H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày.

Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 590, 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 35.204.000đ. Bị cáo đã bồi thường 15.000.000đ và phải tiếp tục bồi thường cho

anh L số tiền còn lại là 20.204.000đ (Hai mươi triệu hai trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bầu bằng sắt, màu đen dài khoảng 30cm, lưỡi rộng 6cm, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Vào ngày 22/6/2017, bị cáo Đặng Công H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo và đề nghị xem xét không chấp nhận khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000đ.

Người bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị tăng tiền bồi thường dân sự đối với tiền đưa xe đi cấp cứu, viện phí tổng cộng là 10.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Công H thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan sai. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo và bị cáo cho rằng khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000đ cho bị hại là chưa phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Người bị hại thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi kháng cáo cả bị cáo và người bị hại không cung cấp được chứng cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét về phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

### **XÉT THẤY**

Về tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo, người bị hại làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Đủ căn cứ khẳng định vào ngày 22/01/2017, giữa bị cáo H và anh Nguyễn Văn L xảy ra cãi nhau và thách thức đánh nhau, sau khi được mọi người can ngăn thì anh L dẫn xe mô tô đi về, khi đến trước cổng nhà bị cáo thì anh L tiếp tục xúc phạm danh dự, nhân phẩm bị cáo và gia đình bị cáo nên bị cáo chạy xuống bếp lấy 01 con dao bầu lưỡi bằng thép là hung khí nguy hiểm, bị cáo dùng tay phải đâm 01 nhát vào phía sau lưng (phần thắt lưng phải) của anh Nguyễn Văn L khiến anh L bị thương tích 10% tạm thời. Do đó cấp sơ

thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Công H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo sử dụng 01 con dao bầu lưỡi bằng thép để gây thương tích cho người bị hại là tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS nên dù thương tích của người bị hại là 10% bị cáo vẫn chịu trách nhiệm hình sự.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Đặng Công H có nhân thân không tốt, từng bị TAND huyện Trảng Bom xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” đã được xóa án tích, tuy nhiên cũng cần xem xét nguyên nhân vụ án cũng có 01 phần lỗi của người bị hại đã có những lời lẽ xúc phạm bị cáo. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng như kháng cáo của bị cáo nêu, không nhẹ như kháng cáo của người bị hại.

Đối với kháng cáo về phần dân sự: Bị cáo H kháng cáo đề nghị không chấp nhận bồi thường số tiền 10.000.000đ bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại. Hành vi của bị cáo đã gây thương tích với tỷ lệ thương tật 10% cho người bị hại, người bị hại cần phải nghỉ việc và điều trị, tái khám 05 lần trong tháng để hồi phục sức khỏe, do vậy số tiền bồi dưỡng sức khỏe cho người bị hại không có chỉ định của bác sỹ cũng như hóa đơn chứng từ kèm theo nhưng phù hợp với thực tế, đủ để người bị hại hồi phục thương tích mà bị cáo đã gây ra. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H về phần bồi thường thiệt hại.

Đối với kháng cáo của người bị hại đề nghị xem xét chấp nhận số tiền 10.000.000đ chi phí thuê xe cấp cứu, viện phí nhưng chỉ cung cấp được hóa đơn chứng từ là 204.000đ. Cấp sơ thẩm không có căn cứ chấp nhận nhưng cũng đã xem xét các khoản thực tế không có hóa đơn chứng từ như bồi dưỡng sức khỏe, chi phí giám định thương tích... để buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 35.204.000đ là phù hợp. Nên không có căn cứ để cấp phúc thẩm xem xét tăng thêm. Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại của người bị hại.

Về áp dụng điều luật, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo do nhận định rằng bị cáo tự thú, tuy nhiên, trường hợp của bị cáo phạm tội công khai, mọi người đều biết nên chỉ xem việc bị cáo có lên khai báo với cơ quan công an là đầu thú (theo hướng dẫn tại mục 7 phần 1 Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002). Do đó, cần sửa một phần bản án sơ thẩm về áp dụng Điều luật theo hướng không áp dụng điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đặng Công H.

Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

Về án phí, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Công H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Người bị hại không phải chịu án

phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo và người bị hại phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có căn cứ pháp luật nên không cần phải xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

*Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Công H và người bị hại anh Nguyễn Văn L. Sửa một phần bản án sơ thẩm về áp dụng Điều luật.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Công H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 22/01/2017 đến ngày 25/01/2017 (04 ngày).

Áp dụng Điều 584, 585, 590, 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Đặng Công H tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 20.204.000đ (Hai mươi triệu hai trăm lẻ bốn nghìn đồng).

2. Về án phí:

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Bị cáo Đặng Công H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Người bị hại phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

3. Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. Trảng Bom (2);
- VKSND H. Trảng Bom;
- Công an H. Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bị hại(2);
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thành Dương**